

Số: 342 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 28 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 5268/SKHĐT-QLN ngày 16 tháng 10 năm 2024, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 936/SNN-VPĐP ngày 06 tháng 3 năm 2024 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 4516/TTr-SNV ngày 18 tháng 10 năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) gồm các ông (bà) và lãnh đạo đại diện các cơ quan sau:

1. Trưởng ban Ban Chỉ đạo: Ông Võ Tấn Đức - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo:

a) Ông Nguyễn Sơn Hùng - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Ông Võ Văn Phi - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Các Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư (thực hiện chức năng cơ quan Thường trực).

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

d) Sở Tài chính.

đ) Ban Dân tộc tỉnh.

4. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo

a) Sở Nội vụ.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c) Sở Thông tin và Truyền thông.

d) Sở Giao thông vận tải.

đ) Sở Xây dựng.

e) Sở Tài nguyên và Môi trường.

g) Sở Công Thương.

h) Sở Y tế.

i) Sở Khoa học và Công nghệ.

k) Sở Giáo dục và Đào tạo.

l) Sở Tư pháp.

m) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

n) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

o) Công an tỉnh.

p) Kho bạc Nhà nước tỉnh.

q) Bảo hiểm xã hội tỉnh.

r) Cục Thống kê tỉnh.

s) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh.

t) Ngân hàng Chính sách xã hội - Chi nhánh tỉnh.

5. Kính mời tham gia Ban Chỉ đạo: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Hội Nông dân tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

6. Tùy thuộc yêu cầu thực hiện nhiệm vụ Ban Chỉ đạo có thể mời thêm lãnh đạo một số đơn vị, địa phương liên quan hoặc các tổ chức, hiệp hội, chuyên gia để phối hợp, tham vấn thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo (nếu có).

## **Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo**

1. Ban Chỉ đạo có chức năng giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện những công việc liên quan đến quản lý và tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh và các nhiệm vụ khác có liên quan.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo

a) Triển khai thực hiện những công việc liên quan đến quản lý và tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

b) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh điều phối hoạt động giữa các sở, ban, ngành và địa phương trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

c) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương trong việc triển khai và tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025; theo dõi, đôn đốc, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

## **Điều 3. Trách nhiệm của Trưởng ban Ban Chỉ đạo**

1. Trưởng ban Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo, kịp thời báo cáo, đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo, giải quyết những công việc vượt thẩm quyền được giao.

2. Trưởng ban Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu, bộ máy, phương tiện của Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; có trách nhiệm ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo.

## **Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo**

1. Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu, bộ máy, phương tiện của Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; trực tiếp chỉ đạo các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo.

2. Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo: Ông Nguyễn Sơn Hùng - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách, theo dõi, chỉ đạo trực tiếp đối với Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, Đề án đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh (sau khi Chính phủ phê duyệt Đề án theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09/5/2024 về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ) và

Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh.

3. Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo: Ông Võ Văn Phi - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách, theo dõi, chỉ đạo trực tiếp đối với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

**Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan Thường trực và các cơ quan, đơn vị có liên quan**

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo, sử dụng bộ máy của Sở Kế hoạch và Đầu tư để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo về quản lý, tổng hợp chung các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh; có trách nhiệm tham mưu xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo sau khi thống nhất với các thành viên của Ban Chỉ đạo và các ngành liên quan trước khi trình Trưởng ban Ban Chỉ đạo ban hành theo đúng quy định; tổng hợp tên nhân sự cụ thể được cử tham gia Ban Chỉ đạo để lập thành danh sách báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và thông báo về Sở Nội vụ để theo dõi.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu, quản lý, tổng hợp các nội dung về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh để trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh theo quy định.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu, quản lý, tổng hợp các nội dung về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, Đề án đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh để trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh theo quy định.

4. Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu, quản lý, tổng hợp các nội dung về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh để trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh theo quy định.

5. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quy định tại Điều 1 có trách nhiệm cử nhân sự tham gia xuyên suốt Ban Chỉ đạo và thông báo khi có thay đổi nhân sự cho Sở Kế hoạch và Đầu tư biết và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của nhân sự được cử tham gia.

6. Thành viên của Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

## **Điều 6. Thành lập Tổ công tác của các chương trình mục tiêu quốc gia**

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định thành lập Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025. Tổ trưởng Tổ công tác là Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chủ trì tham mưu cho Trưởng ban Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo trong việc chỉ đạo, điều hành và xử lý các vấn đề liên quan đến Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

2. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định thành lập Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, Tổ công tác thực hiện Đề án Đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2030. Tổ trưởng Tổ công tác là Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; chủ trì tham mưu cho Trưởng ban Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo trong việc chỉ đạo, điều hành và xử lý các vấn đề liên quan đến Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2030.

3. Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh quyết định thành lập Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Tổ trưởng Tổ công tác là Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh; chủ trì tham mưu cho Trưởng ban Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo trong việc chỉ đạo, điều hành và xử lý các vấn đề liên quan đến Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

4. Thành viên Tổ công tác do Tổ trưởng Tổ công tác quyết định; Tổ công tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

5. Tổ trưởng Tổ công tác sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác và ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác.

**Điều 7.** Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 8.** Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025 thống nhất chỉ đạo chung cho các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội là Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 ở địa phương bảo đảm hạn chế sự chồng chéo, trùng lặp giữa 03 Chương trình và các nội dung khác liên quan.

**Điều 9.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3059/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu

quốc gia tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 3232/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành lập Ban Chỉ đạo nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới tỉnh Đồng Nai.

Ban Chỉ đạo tự giải thể sau khi có văn bản báo cáo đã hoàn thành nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời thông báo về Sở Nội vụ để theo dõi.

**Điều 10.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 10;
  - Thường trực Tỉnh ủy;
  - Thường trực HĐND tỉnh;
  - TT. UBMTTQ VN tỉnh và các đoàn thể;
  - Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
  - Các sở, ban, ngành;
  - UBND các huyện, thành phố;
  - Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
  - Lưu: VT, KTN, KTNS, THNC, KGVX (N, T).
- <Tannd T10.2024>



**CHỦ TỊCH**

**Võ Tấn Đức**